

Bản án số: 19/2020/HS-ST  
Ngày 12 - 8 - 2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC, TỈNH HOÀ BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Trần Văn Mạnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Văn Thụ và bà Bùi Thị Liên.

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Hoàng Thanh Tâm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Lạc.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc tham gia phiên toà:***  
Ông Bùi Văn Than - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Văn H (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 02/12/1991 tại Tân Lạc - Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm T1, xã Nh, huyện T, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Xuân Tr và bà Nguyễn Thị V; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 30/6/2016, bị Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản (Đã được xóa án tích theo quy định của pháp luật); bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/5/2020 cho đến nay. Có mặt.

***Các bị hại:***

Ông Phạm Xuân Tr, sinh năm 1966; nơi cư trú: Xóm T1, xã Nh, huyện T, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1969; nơi cư trú: Xóm T1, xã Nh, huyện T, tỉnh Hòa Bình. (*Bà V ủy quyền cho chồng là ông Phạm Xuân Tr tham gia tố tụng theo giấy ủy quyền ngày 08/5/2020*).

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

Ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1976; nơi cư trú: Xóm A, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt, có lý do.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 08/5/2020, Phạm Văn H sau khi ngủ dậy thấy nhà không có ai. Quan sát thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, biển kiểm soát 28S6 - 8396, thuộc sở hữu của ông Phạm Xuân Tr và bà Nguyễn Thị V (Là bố, mẹ đẻ của H) để trong gian bếp, nên đã nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe mô tô trên để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Do biết ổ khóa điện của xe mô tô đã bị hỏng và có thể dùng chìa khóa tương tự cùng chủng loại thì mở được, nên H đã lấy trên nóc tủ quần áo, trong phòng ngủ của mình một chiếc chìa khóa giống với loại chìa khóa của xe mô tô biển kiểm soát 28S6 - 8396 để mở khóa điện. Sau khi mở được khóa điện, thấy bánh trước của xe còn được khóa bởi khóa bảo vệ hình chữ U, H đã lấy chiếc búa bằng kim loại và đập ba lần thì khóa hình chữ U bung ra. H dắt xe mô tô ra khỏi gian bếp và điều khiển xe đi ra cửa hàng mua bán mô tô, xe máy DT của ông Nguyễn Đình T tại xóm A, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình bán với giá 6.000.000 (*Sáu triệu*) đồng. Sau đó, H đón xe khách đi thành phố Hà Nội, chi tiêu cá nhân và sử dụng ma túy hết số tiền trên. Đến ngày 15/5/2020, khi H đi xe khách từ Hà Nội về xã Nh, huyện T, tỉnh Hòa Bình thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc thi hành Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Phạm Văn H để điều tra về hành vi trộm cắp tài sản.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐG ngày 15/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tân Lạc kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, biển kiểm soát 28S6 - 8396, màu sơn trắng - đen; số khung C6309Y227121; số máy 5C63-227126, tại thời điểm bị xâm hại tháng 5/2020 có giá trị là 8.500.000 (*Tám triệu năm trăm nghìn*) đồng.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 09/7/2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đã truy tố Phạm Văn H về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn H một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến thắc mắc gì về nội dung cáo trạng, không kêu oan.

*\* Ý kiến của bị hại và đương sự tham gia phiên tòa được Tòa án triệu tập:*

*Ý kiến của bị hại là ông Phạm Xuân Tr, đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của bị hại Nguyễn Thị V:* Ông Tr với bà Nguyễn Thị V là vợ chồng. Về sự việc ngày 08/5/2020, bị cáo Phạm Văn H là con trai của ông đã trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, biển kiểm soát 28S6 - 8396 của vợ chồng ông và mang bán cho ông Nguyễn Đình T tại xóm A, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình với giá 6.000.000 (*Sáu triệu*) đồng đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố đối với H. Ngày 15/5/2020, ông Tr đã trả cho ông T số tiền 6.000.000 đồng thay cho bị cáo. Ngày 11/6/2020, ông Tr đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc trả lại xe mô tô cùng với đăng ký

xe mô tô cho ông. Về trách nhiệm hình sự, ông Tr đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì.

*Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Nguyễn Đình T. Ông T vắng mặt tại phiên tòa, lời khai của ông T và các tài liệu, chứng cứ trong quá trình điều tra thể hiện:* Khoảng 09 giờ ngày 08/5/2020, Phạm Văn H có đến cửa hàng của ông T tại xóm A, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình và bán cho ông T chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, biển kiểm soát 28S6 - 8396 với giá 6.000.000 (Sáu triệu) đồng. Ông T không biết chiếc xe mô tô mà H bán cho mình là tài sản do trộm cắp mà có. Đến chiều ngày 08/5/2020, ông T đã giao nộp chiếc xe mô tô trên cùng với chìa khóa xe, giấy bán xe và giấy đăng ký xe mô tô cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc để giải quyết. Đối với số tiền 6.000.000 đồng mà ông T mua xe mô tô với H, ông T đã được ông Phạm Xuân Tr là bố của H trả lại cho ông T, nên ông T không còn yêu cầu gì đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội trộm cắp tài sản; xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung tiền đối với bị cáo.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy một chiếc búa bằng kim loại; một chiếc khóa hình chữ U, mặt trên ổ khóa có nhiều vết trầy xước, móp lõm và một chiếc chìa khóa xe mô tô bằng kim loại đã bị hoen rỉ.

- Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu gì, nên không xét đến.

\* *Các ý kiến tranh luận:* Bị cáo và bị hại không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát.

\* *Lời nói sau cùng của bị cáo:* Bị cáo nhận thức việc bị cáo đã trộm cắp xe mô tô là tài sản thuộc sở hữu của ông Phạm Xuân Tr và bà Nguyễn Thị V là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận. Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều

tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là hợp pháp. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát và những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Về chứng cứ kết tội bị cáo: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc thu thập hợp pháp gồm: Đơn đề nghị ngày 08/5/2020 của bị hại Phạm Xuân Tr; biên bản khám nghiệm hiện trường; các vật chứng đã thu giữ được gồm: Một xe mô tô biển kiểm soát 28S6 - 8396, một chiếc búa bằng kim loại, một chiếc khóa hình chữ U và một chìa khóa xe mô tô; Kết luận định giá tài sản số 09/KL-ĐGTS ngày 15/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Lạc; các biên bản ghi lời khai của những người tham gia tố tụng, biên bản hỏi cung bị can trong quá trình điều tra, truy tố; lời khai của bị cáo và bị hại tại phiên tòa.

Xét thấy lời khai của bị cáo Phạm Văn H trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử phù hợp với lời khai của các bị hại, được chứng minh bằng các vật chứng thu được, kết luận định giá tài sản cùng toàn bộ các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được Hội đồng xét xử xem xét thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 08/5/2020, tại xóm T1, xã Nh, huyện T, tỉnh Hòa Bình, bị cáo Phạm Văn H đã có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, biển kiểm soát 28S6 - 8396, có giá trị là 8.500.000 (*Tám triệu năm trăm nghìn*) đồng của vợ chồng ông Phạm Xuân Tr và bà Nguyễn Thị V.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo trộm cắp tài sản nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi đó của bị cáo đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng và luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng. Bị cáo vì muốn có tiền chi tiêu cho bản thân, nên đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác để thỏa mãn cho lối sống buông thả của mình.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, nghiện chất ma túy; năm 2016 bị Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Mặt khác, về phía các bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo - Đó là những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần thiết

phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội với một thời gian tương xứng, đủ để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và bản thân bị cáo không có tài sản gì, nên đại diện Viện Kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung tiền đối với bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[7] Đối với ông Nguyễn Đình T là người đã mua chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28S6 - 8396 với bị cáo. Xét thấy, ông T không biết chiếc xe mô tô mà bị cáo bán cho mình là tài sản do bị cáo phạm tội mà có, nên không xem xét xử lý.

[8] Xử lý vật chứng của vụ án và trách nhiệm dân sự:

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28S6 - 8396 của vợ chồng ông Phạm Xuân Tr, bà Nguyễn Thị V mà bị cáo trộm cắp và bán cho ông Nguyễn Đình T với giá 6.000.000 đồng. Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu hồi và trả lại chiếc xe mô tô này cho ông Tr là đúng pháp luật, nên không xem xét xử lý.

Đối với số tiền 6.000.000 đồng mà ông Nguyễn Đình T đã mua xe mô tô với bị cáo. Số tiền này đã được ông Phạm Xuân Tr là bố của bị cáo trả cho ông T thay cho bị cáo. Về phía ông T không còn yêu cầu gì đối với bị cáo và về phía ông Tr cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại gì cho vợ chồng ông, nên không xem xét xử lý.

Đối với một chiếc búa bằng kim loại; một chiếc khóa hình chữ U, ổ khóa được làm bằng kim loại màu bạc, dài 18 cm, mặt trên ổ khóa có nhiều vết trầy xước, móp lõm và một chiếc chìa khóa xe mô tô bằng kim loại đã bị hoen rỉ của vợ chồng ông Phạm Xuân Tr, bà Nguyễn Thị V. Tại phiên tòa, ông Tr không yêu cầu trả lại cho vợ chồng ông. Mặt khác, các tài sản này không có giá trị sử dụng, nên phải tịch thu để tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Về tội danh và hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam (Ngày 15/5/2020).

**2.** Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) chiếc búa bằng kim loại; 01 (Một) chiếc khóa hình chữ U, ổ khóa được làm bằng kim loại màu bạc, dài 18 cm, mặt trên ổ khóa có nhiều vết trầy xước, móp lõm và 01 (Một) chiếc chìa khóa xe mô tô bằng kim loại đã bị hoen rỉ.

*(Các tang vật nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc theo biên bản giao nhận vật chứng số 24 ngày 30/7/2020).*

**3. Án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và các bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xin xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo cùng thời hạn, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- CQĐT Công an huyện Tân Lạc;
- Cơ quan THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- Bị cáo;
- Các bị hại;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Trần Văn Mạnh**